TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ ĐIỆN BÀN** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2024/DS-ST.
Ngày: 19/4/2024
V/v Tranh chấp Hợp đồng gia công

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐIỆN BÀN, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Tấn Sinh

2. Bà Lương Thị Kim Anh

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Đặng Thị Thúy Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn tham gia phiên toà: Bà Đỗ Thị thương - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2024, tại Hội trường Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 208/2023/TLST-DS ngày 06 tháng 10 năm 2024 về việc "Tranh chấp Hợp đồng gia công" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2024/QĐXXST-DS ngày 18 tháng 3 năm 2024 giữa các đương sự:

+ Nguyên đơn: Ông Trần Văn T Sinh năm: 1966 (có mặt)

Địa chỉ: Khối T 2, phường Điện P, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

+ Bị đơn: Ông Nguyễn Bảo T1 Sinh năm 1973 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khối Đ1, phường Điện P, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 15/9/2023 và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn, ông Trần Văn T trình bày:

Ngày 02/4/2023, ông T có nhận đóng gói gia công cho ông Nguyễn Bảo T1 một số ghế dựa gồm 38 chiếc ghế dựa tiện và 30 chiếc ghế dựa cà phê, sửa chữa 4 mặt bàn dài 2m với tổng số tiền là 23.800.000đ. Đến ngày 20/4/2023, ông T bàn giao cho ông T1 38

chiếc ghế dựa nhưng ông T1 hẹn sẽ đưa tiền sau. Ngày 24/7/2023, ông T1 đến trả cho ông T 5.000.000đ và viết giấy hẹn đến ngày 29/7/2023 chuyển thêm 1.000.000đ và chở toàn bộ hàng về. Tuy nhiên, đến nay đã quá hạn nhưng ông T1 không trả số tiền còn nợ nên ông T khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Nguyễn Bảo T1 phải trả lại cho ông Trần Văn T số tiền còn lại là 18.800.000đ (mười tám triệu, tám trăm nghìn đồng)

Ngoài ra, ông T không có ý kiến và trình bày gì thêm.

+ Bị đơn ông Nguyễn Bảo T1 đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng không đến làm việc nên không có lời trình bày.

Đại diện VKSND thị xã Điện Bàn phát biểu quan điểm giải quyết vụ án.

Quá trình Toà án cấp sơ thẩm đã thụ lý, giải quyết, xét xử vụ án: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án đã tuân thủ đúng quy định của BLTTDS. Nguyên đơn chấp hành tốt quy định của pháp luật. Về nội dung vụ án Viện kiểm sát đề nghị: chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc ông Nguyễn Bảo T1 phải có trách nhiệm trả cho ông Trần Văn T số tiền còn nợ là 18.800.000đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và sau khi nghe đương sự trình bày tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Đây là vụ án tranh chấp hợp đồng gia công giữa nguyên đơn ông Trần Văn T và bị đơn ông Nguyễn Bảo T1. Bị đơn cư trú: khối Đ1, phường Điện P, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 BLTTDS.

Bị đơn ông Nguyễn Bảo T1 đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý nên Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 BLTTDS.

[2] Xét yêu cầu của ông Trần Văn T thì thấy:

Nguyên đơn, ông Trần Văn T cho rằng: ông T có nhận gia công bàn, ghế cho ông T1 với số tiền tổng cộng 23.800.000đ. Ông T1 đã trả cho ông T được 5.000.000đ, số tiền còn lại 18.800.000đ ông T1 chưa trả nên yêu cầu ông T1 có trách nhiệm trả cho ông T.

HĐXX thấy rằng: Mặc dù ông T1 đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng không đến Tòa án làm việc chứng tỏ ông cố tình trốn tránh, không tôn trọng pháp luật. Nguyên đơn cung cấp chứng cứ là bản chính văn bản có chữ viết tay của ông Nguyễn Bảo T1 với nội dung "*Tôi tên Nguyễn Bảo T1, chiều thứ 7 ngày 29/7/2023 chuyển thêm 10.000.000đ, ký và ghi tên Nguyễn Bảo T1. Số tiền còn lại đến ngày 24/7/2023 18.800.000 (mười tám triệu, tám trăm nghìn)".* Việc ông T1 viết vào văn bản với nội

dung *"ngày 29/7/2023 chuyển thêm 10.000.000"* chứng tỏ ông T1 thừa nhận việc có gọi ông T gia công bàn, ghế cho mình. Đồng thời, ông T1 còn ghi "*Số tiền còn lại đến ngày 24/7/2023 18.800.000 (mười tám triệu, tám trăm nghìn)*" thể hiện việc ông T1 còn nợ lại ông T số tiền 18.800.000đ. Do đó, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở, HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Trần Văn T đối với ông Nguyễn Bảo T1.

Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Nguyên đơn không phải chịu án phí DSST.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng: Điều 26;35; 39 BLTTDS; Điều 542, 552; 468 BLDS; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Trần Văn T đối với ông Nguyễn Bảo T1 về "Tranh chấp Hợp đồng gia công"

Buộc ông Nguyễn Bảo T1 có trách nhiệm trả cho ông Trần Văn T số tiền 18.800.000đ (mười tám triệu, tám trăm nghìn đồng)

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

2. Về án phí: Ông Nguyễn Bảo T1 phải chịu 940.000đ (chín trăm bốn mươi nghìn đồng) tiền án phí DSST. Ông Trần Văn T không phải chịu án phí DSST. Hoàn trả cho ông Trần Văn T số tiền tạm ứng án phí đã nộp 470.000đ (bốn trăm bảy mươi nghìn đồng) án phí DSST đã nộp tại Biên lai thu số 0000353 ngày 05/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Điện Bàn.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng người vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:
- Toà án tỉnh Quảng Nam;
- VKSND thị xã Điện Bàn;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS thị xã Điện Bàn;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Xuân